BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 14/2024/TT-BNNPTNT	*Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024*

THÔNG TƯ
Ban hành Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25/11/2013;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam.

Điều 1. Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

1. Thực vật:

Cây và các bộ phận của cây.

2. Sản phẩm thực vật:

a) Các loại củ, quả, hạt, hoa, lá, thân, cành, gốc, rễ, vỏ cây;

b) Các loại tấm, cám, khô dầu, sắn lát, sợi tự nhiên dạng thô, xơ thực vật;

c) Bột có nguồn gốc thực vật, tinh bột sắn;

d) Cọng thuốc lá, bông thô, phế liệu bông, rơm, rạ và thực vật thủy sinh (trừ các loại rong, tảo, thực vật thuỷ sinh sống ở biển);

đ) Gỗ tròn, gỗ xẻ, pallet gỗ, mùn cưa, mùn dừa;

e) Nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc thực vật (trừ thức ăn ở dạng thành phẩm đã đóng gói kín và ghi nhãn);

g) Giá thể trồng cây có nguồn gốc thực vật.

3. Các loại nấm (trừ nấm ở dạng muối, đông lạnh, đóng hộp, nấm men).

4. Kén tằm, gốc rũ kén tằm.

5. Các loại côn trùng, nhện, nấm bệnh, tuyến trùng, vi khuẩn, virus, phytoplasma, viroids và cỏ dại (trừ dạng tiêu bản) phục vụ cho công tác giám định, tập huấn, phòng trừ sinh học và nghiên cứu khoa học.

6. Trường hợp xuất khẩu những vật thể không thuộc Danh mục quy định tại Điều này sẽ được thực hiện kiểm dịch thực vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết hoặc gia nhập.

Điều 2. Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam

1. Vật liệu làm giống: Cây giống, hạt giống, củ giống và các bộ phận có thể làm giống của cây (trừ cây ở dạng nuôi cấy mô, hạt giống các loại cây họ thập tự, hạt giống lúa, ngô, kê, hạt giống hành, tỏi).

2. Quả tươi, củ khoai lang tươi, củ khoai tây tươi.

3. Cỏ, hạt cỏ sử dụng cho mục đích gieo trồng.

4. Sinh vật có ích sử dụng trong lĩnh vực bảo vệ thực vật (trừ sinh vật có ích nhập khẩu dưới dạng thuốc bảo vệ thực vật sinh học).

5. Vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật khác có nguy cơ cao mang theo đối tượng kiểm dịch thực vật do Cục Bảo vệ thực vật xác định và báo cáo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định.

Điều 3. Các vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật được miễn phân tích nguy cơ dịch hại

Các vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật quy định tại Điều 2 Thông tư này được miễn phân tích nguy cơ dịch hại trong các trường hợp:

1. Vật liệu làm giống nhập khẩu phục vụ nghiên cứu khoa học hoặc thử nghiệm, đánh giá trong phòng thí nghiệm.

2. Sinh vật có ích sử dụng trong lĩnh vực bảo vệ thực vật nhập khẩu phục vụ nghiên cứu khoa học hoặc thử nghiệm, đánh giá trong phòng thí nghiệm.

3. Trường hợp khác, Cục Bảo vệ thực vật báo cáo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định.

4. Việc nhập khẩu các vật thể được quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này phải có Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu và thực hiện kiểm dịch thực vật theo quy định.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với vật thể trong Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu đối với vật thể trong Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của Thông tư số 30/2014/TT-BNNPTNT ngày 05/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam.

2. Đối với vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam đã được cho phép nhập khẩu trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà có bằng chứng về đối tượng kiểm dịch thực vật của Việt Nam mới xuất hiện tại nước xuất khẩu thì cơ quan kiểm dịch thực vật của nước xuất khẩu phải cung cấp thông tin cho Cục Bảo vệ thực vật để thực hiện biện pháp cần thiết, ngăn chặn đối tượng kiểm dịch thực vật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2024.

2. Thông tư số 30/2014/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Bảo vệ thực vật) để tổng hợp, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hoàng Trung